

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng  
quản lý nhà nước của Sở Công Thương Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1951/TTr-SCT ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc đề nghị công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương Hà Nội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục **123** thủ tục hành chính cụ thể:

- Danh mục **86** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (12 thủ tục hành chính lĩnh vực Kinh doanh khí, 20 thủ tục hành chính lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước; 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Dịch vụ thương mại; 02 thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn thực phẩm; 21 thủ tục hành chính lĩnh vực Thương mại Quốc tế; 04 thủ tục hành chính lĩnh vực Xúc tiến thương mại; 04 thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý cạnh tranh; 11 thủ tục hành chính lĩnh vực Điện; 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Công nghiệp địa phương; 01 thủ tục hành chính lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ; 01 thủ tục hành

chính lĩnh vực khoa học, công nghệ; 07 thủ tục hành chính lĩnh vực Vật liệu nông công nghiệp và tiền chất thuốc nổ).

- Danh mục **25** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

- Danh mục **03** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Kinh tế cấp huyện.

- Danh mục **09** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố về công bố danh mục các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương: Quyết định số 4658/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 5615/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Văn phòng Chính phủ;
  - Bộ Công Thương;
  - Chủ tịch UBND Thành phố;
  - Các PCT UBND Thành phố;
  - VPUBTP: CVP, PCVP C.N.Trang, N.M.Quân, các phòng KSTTHC, HC-TC, KTN;
  - Công Giao tiếp điện tử Thành phố;
  - Các Sở, UBND cấp huyện, cấp xã; ✓
  - Lưu: VT, SCT, KSTTHC (ngathuy).
- (20968)

2/

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Sơn**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG CÁC LĨNH VỰC THUỘC**  
**THẨM QUYỀN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2084 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023*  
*của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT TẠI SỞ CÔNG THƯƠNG</b>					
<b>Lĩnh vực Kinh doanh Khí</b>					
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp;	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	điện; - Nộp trực tuyến.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính Sở Công Thương Hà Nội. - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. (dichvucong.hanoi.gov.vn)	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn.	7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm LPG vào xe bồn	7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	đầy đủ và hợp lệ.	giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
<b>Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước</b>					
13	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012. - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương.
14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện;	- Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012. - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			chi: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	- Nộp trực tuyến.	<p>biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.</li> <li>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương.</li> </ul>
15	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012.</li> <li>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- Nghị định 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.</li> <li>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương.</li> </ul>
16	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thương mại số 36/2005.</li> <li>- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về</li> </ul>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương		hành chính của Sở Công Thương, Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.
17	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	- Luật Thương mại số 36/2005. - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.
18	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	- Luật Thương mại số 36/2005. - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Giấy, Hà Nội		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.</li> </ul>
19	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thương mại số 36/2005.</li> <li>- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.</li> <li>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.</li> </ul>
20	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thương mại số 36/2005.</li> <li>- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.</li> <li>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					Thương.
21	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại số 36/2005. - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.
22	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại số 36/2005. - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.
23	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp;	- Luật Thương mại số 36/2005. - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	bán lẻ xăng dầu	hồ sơ hợp lệ.	giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	- Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.
24	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại số 36/2005. - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương.
25	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	- Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Biểu mẫu theo quy định, nếu cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu không có ý kiến	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Giá số 11/2012/QH13. - Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá. - Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 08/2017/TT-BCT

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>yêu cầu thương nhân giải trình về các nội dung của Biểu mẫu thi thương nhân được mua, bán theo mức giá đăng ký.</p> <p>- Thời hạn rà soát nội dung văn bản giải trình của thương nhân tối đa không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản giải trình tính theo dấu công văn đến của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu. Hết thời hạn nêu trên, nếu cơ quan tiếp nhận không có văn bản yêu cầu thương nhân giải trình lại thì thương nhân được điều chỉnh giá theo mức giá và thời gian điều chỉnh đã đề xuất.</p>	Giấy, Hà Nội		ngày 26/6/2017 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương.
26	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Trường hợp Biểu mẫu có đủ thành phần, nội dung theo quy định, cơ quan	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu	- Luật Giá số 11/2012/QH13. - Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		tiếp nhận đóng dấu công văn đến có ghi ngày, tháng, năm vào Biểu mẫu và gửi ngay theo đường công văn 01 bản cho thương nhân.	Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	điện; - Nộp trực tuyến.	hành một số điều của Luật Giá. - Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương.
27	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
28	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
29	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
30	Cấp giấy phép sản xuất rượu công nghiệp quy mô dưới 3 triệu lít/năm	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp mới, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá;</li> <li>- Thông tư 22/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 299/2016/TT-BTC;</li> </ul>
31	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu công nghiệp quy mô dưới 3 triệu lít/năm	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do hết hạn hiệu lực của giấy phép cũ)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, số	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp cấp lại do bị mất, bị hỏng)	331 Cầu Giấy, Hà Nội	điện; - Nộp trực tuyến.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp mới, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá;</li> <li>- Thông tư 22/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 299/2016/TT-BTC;</li> </ul>
32	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu công nghiệp quy mô dưới 3 triệu lít/năm	7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP</li> </ul>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>ngày 05 tháng 02 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp mới, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá;</p> <p>- Thông tư 22/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 299/2016/TT-BTC;</p>
<b>Lĩnh vực Dịch vụ thương mại</b>					
33	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	<p>-Luật Thương mại Số 36/2005/QH11.</p> <p>- Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 và Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014;</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
34	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 và Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014; - Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
<b>Lĩnh vực An toàn thực phẩm</b>					
35	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.	04 ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH XII ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</li> <li>- Thông tư số 43/2018/TT- BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;</li> <li>- Quyết định 3768/QĐ-UBND ngày 29/7/2011 của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương thành phố Hà Nội.</li> </ul>
36	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực	- Trường hợp cấp lại (do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh;	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:  - Nộp trực tiếp;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH XII ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về quy định chi</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	phẩm do Sở Công Thương thực hiện.	<p>thay đổi bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh hoặc khi giấy chứng nhận hết hiệu lực): Trong thời gian 04 ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định là “Đạt”.</p> <p>- Trường hợp cấp lại do thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh/Cấp lại do thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh/ Cấp lại do bị mất, bị hỏng/ Cấp lại do cơ sở điều chỉnh Giấy chứng nhận của chuỗi khi giảm cơ sở kinh doanh: 02 ngày làm việc kể từ</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	<p>tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</li> <li>- Thông tư số 43/2018/TT- BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;</li> <li>- Quyết định 3768/QĐ-UBND ngày 29/7/2011 của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			nhà nước của Sở Công Thương thành phố Hà Nội
<b>Lĩnh vực Thương mại Quốc tế</b>					
37	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện N
38	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện N
39	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện N
40	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam		giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện N
41	Chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp Giấy phép	Không trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện N
42	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, ..	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
43	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	28 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, ..	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
44	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước	28 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí		Công Thương, ..	điện; - Nộp trực tuyến.	ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
45	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	28 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, ..	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
46	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, ..	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
47	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	- 10 ngày làm việc (nếu không thuộc trường hợp xin ý kiến Bộ Công Thương) - 28 ngày làm việc nếu thuộc trường hợp phải xin ý kiến Bộ Công Thương	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, ..	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
48	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp;	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP		giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	- Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
49	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
50	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	54 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
51	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
52	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m <sup>2</sup>				
53	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
54	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	54 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
55	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
56	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
57	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	54 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý Ngoại thương - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ
<b>Lĩnh vực Xúc tiến thương mại</b>					
58	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.
59	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.
60	Thông báo hoạt động khuyến mại	Không	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương trong trường hợp nội dung và phạm vi chương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			trình khuyến mại phát sinh trên địa bàn từ 02 quận, huyện, thị xã trực thuộc thành phố Hà Nội trở lên.		
61	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Không	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương trong trường hợp nội dung và phạm vi chương trình khuyến mại phát sinh trên địa bàn từ 02 quận, huyện, thị xã trực thuộc thành phố Hà Nội trở lên.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.
<b>Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh</b>					
62	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	20 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	1. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 59/2010/QH12 của Quốc hội ngày 17/10/2010. 2. Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/10/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. 4. Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.</p> <p>5. Quyết định số 35/2015/QĐ-TTg ngày 20/8/2015 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>6. Quyết định số 38/2018/QĐ-TTg ngày 05/9/2018 về việc sửa đổi Quyết định số 35/2015/QĐ-TTg ngày 20/8/2015 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>7. Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành mẫu đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.</p>
63	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến</li> </ul>	Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp
64	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:	Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 về quản lý hoạt động

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	bán hàng đa cấp tại địa phương	hồ sơ hợp lệ	giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	kinh doanh theo phương thức đa cấp
65	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp
<b>Lĩnh vực Điện</b>					
66	Huấn luyện và cấp mới Thẻ an toàn điện	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: 1. Nộp trực tiếp 2. Nộp qua bưu điện 3. Nộp trực tuyến	1. Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13 ngày 20/11/2012; 2. Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ, Quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về an toàn điện; Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật điện lực về an toàn điện. 3. Thông tư 39/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện; 4. Thông tư 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện;
67	Cấp lại Thẻ an toàn điện	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: 1. Nộp trực tiếp 2. Nộp qua bưu điện 3. Nộp trực tuyến	1. Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13 ngày 20/11/2012; 2. Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ, Quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về an toàn điện; Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật điện lực về an toàn điện. 3. Thông tư 39/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện; 4. Thông tư 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện;
68	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:	1. Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	điện		quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	1. Nộp trực tiếp 2. Nộp qua bưu điện 3. Nộp trực tuyến	sung một số điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13 ngày 20/11/2012; 2. Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ, Quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về an toàn điện; Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật điện lực về an toàn điện. 3. Thông tư 39/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện; 4. Thông tư 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện;
69	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	09 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: 1. Nộp trực tiếp 2. Nộp qua bưu điện 3. Nộp trực tuyến	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>của Bộ Công Thương.</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>5. Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội</p>
70	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: 1. Nộp trực tiếp 2. Nộp qua bưu điện 3. Nộp trực tuyến	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>5. Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
71	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	09 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: 1. Nộp trực tiếp 2. Nộp qua bưu điện 3. Nộp trực tuyến	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>5. Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
72	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: 1. Nộp trực tiếp 2. Nộp qua bưu điện 3. Nộp trực tuyến	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>5. Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
73	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	09 ngày làm việc	<p>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương.</p> <p>Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nộp trực tiếp</li> <li>2. Nộp qua bưu điện</li> <li>3. Nộp trực tuyến</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</li> <li>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan</li> </ol>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>5. Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
74	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương. Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: 1. Nộp trực tiếp 2. Nộp qua bưu điện 3. Nộp trực tuyến	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>5. Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
75	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	09 ngày làm việc	<p>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương.</p> <p>Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nộp trực tiếp</li> <li>2. Nộp qua bưu điện</li> <li>3. Nộp trực tuyến</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</li> <li>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước</li> </ol>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>của Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>5. Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
76	Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	07 ngày làm việc	<p>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương.</p> <p>Địa chỉ: Số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nộp trực tiếp</li> <li>2. Nộp qua bưu điện</li> <li>3. Nộp trực tuyến</li> </ol>	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>5. Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
<b>Lĩnh vực Công nghiệp địa phương</b>					
77	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính.  - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử	<p>- Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công.</p> <p>- Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương quy định về bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.</p> <p>- Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT.</p>
<b>Lĩnh vực Công nghiệp hỗ trợ</b>					

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
78	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	49 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, Hà Nội	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ - Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển. - Thông tư số 19/2021/TT-BCT ngày 23/11/2021 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 55/2015/TT-BCT.
<b>Lĩnh vực khoa học, công nghệ</b>					
79	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công thương	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	1. Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007 và Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; 2. Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ</b>					
80	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp từ chối phải có văn bản nêu rõ lý do	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính Sở Công Thương Hà Nội. - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. (dichvucong.hanoi.gov.vn)	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 thông qua ngày 20/6/2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.
81	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp từ chối phải có văn bản nêu rõ lý do	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính Sở Công Thương Hà Nội. - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. (dichvucong.hanoi.gov.vn)	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 thông qua ngày 20/6/2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.
82	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp từ chối phải có văn bản nêu	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính Sở Công Thương	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 thông qua ngày 20/6/2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		rõ lý do		Thương Hà Nội. - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. (dichvucong.hanoi.gov.vn)	định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.
83	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	16 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị huấn luyện (nếu có), kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính Sở Công Thương Hà Nội. - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. (dichvucong.hanoi.gov.vn)	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 thông qua ngày 20/6/2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.
84	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính Sở Công Thương Hà Nội. - Nộp qua bưu điện;	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 thông qua ngày 20/6/2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				- Nộp trực tuyến. (dichvucong.hanoi.gov.vn)	
85	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính Sở Công Thương Hà Nội. - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. (dichvucong.hanoi.gov.vn)	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 thông qua ngày 20/6/2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.
86	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính Sở Công Thương Hà Nội. - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. (dichvucong.hanoi.gov.vn)	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 thông qua ngày 20/6/2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND CẤP HUYỆN</b>					
<b>Lĩnh vực Kinh doanh khí</b>					
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	13 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính UBND Quận, huyện, thị xã.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính UBND Quận, huyện, thị xã.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính UBND Quận, huyện, thị xã.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	13 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính UBND Quận, huyện, thị xã.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính UBND Quận, huyện, thị xã.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính UBND Quận, huyện, thị xã.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Thương Mại 2005; 2. Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về kinh doanh khí; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
<b>Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước</b>					
13	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính.	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			cấp huyện	- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	<p>biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</p> <p>3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP.</p> <p>4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ về sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>5. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.</p> <p>6. Thông tư số 57/2017/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.</p> <p>7. Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2017/TT-BCT.</p>
14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi trực tiếp;</li> <li>- Gửi qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.</li> </ul>	<p>1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</p> <p>2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ.</p> <p>3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.</p> <p>4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					5. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. 6. Thông tư số 57/2017/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 7. Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
15	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 5. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. 6. Thông tư số 57/2017/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 7. Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 5. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					ngày 05/02/2020 của Chính phủ. 6. Thông tư số 57/2017/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 7. Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
17	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Công dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 5. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. 6. Thông tư số 57/2017/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 7. Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Công dịch vụ công trực tuyến.	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 5. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					6. Thông tư số 57/2017/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 7. Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
19	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	Trường hợp Biểu mẫu có đủ thành phần, số lượng theo quy định, cơ quan tiếp nhận đóng dấu công văn đến có ghi ngày, tháng, năm vào Biểu mẫu và gửi ngay theo đường công văn 01 bản cho Thương nhân phân phối	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Giá số 11/2012/QH13. - Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá. - Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương. - Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phân cấp tiếp nhận, rà soát biểu mẫu kê khai giá bán lẻ sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi của các thương nhân phân phối trên địa bàn Hà Nội.
<b>Lĩnh vực Xúc tiến thương mại</b>					
20	Thông báo hoạt động khuyến mại	Không	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện trong trường	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu	- Luật Thương mại; - Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			hợp nội dung và phạm vi chương trình khuyến mại phát sinh trên địa bàn 01 quận, huyện, thị xã trực thuộc thành phố Hà Nội.	điện; - Nộp trực tuyến.	thương mại. - Quyết định số 610/QĐ-SCT ngày 13/12/2022 của Sở Công Thương Hà Nội.
21	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Không	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện trong trường hợp nội dung và phạm vi chương trình khuyến mại phát sinh trên địa bàn 01 quận, huyện, thị xã trực thuộc thành phố Hà Nội.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại; - Quyết định số 610/QĐ-SCT ngày 13/12/2022 của Sở Công Thương Hà Nội.
22	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện nơi tổ chức hội chợ, triển lãm.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	- Luật Thương mại; - Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. - Quyết định số 610/QĐ-SCT ngày 13/12/2022 của Sở Công Thương Hà Nội.
23	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp;	- Luật Thương mại; - Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính Phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Việt Nam		chính của UBND cấp huyện nơi tổ chức hội chợ, triển lãm.	- Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. - Quyết định số 610/QĐ-SCT ngày 13/12/2022 của Sở Công Thương Hà Nội.
<b>Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh</b>					
24	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày UBND cấp huyện nhận được thông báo, UBND cấp huyện không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện nơi tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	- Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp - Quyết định số 610/QĐ-SCT ngày 13/12/2022 của Sở Công Thương Hà Nội.
<b>Lĩnh vực công thương địa phương</b>					
25	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	- Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công. - Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. - Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>III. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA PHÒNG KINH TẾ CẤP HUYỆN</b>					
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND quận, huyện, thị xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>IV. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND CẤP XÃ.</b>					
<b>Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước</b>					
1	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp xã/phường	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp xã/phường	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
3	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp xã/phường	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại Số 36/2005/QH11. - Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.
4	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp xã/phường	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện;	- Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012. - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				- Nộp trực tuyến.	<p>chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.</li> <li>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương.</li> </ul>
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp xã/phường	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu điện;</li> <li>- Nộp trực tuyến.</li> </ul>	<p>- Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- Nghị định 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.</li> <li>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương.</li> </ul>
6	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp qua bưu</li> </ul>	<p>- Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ</li> </ul>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			xã/phường	điện; - Nộp trực tuyến.	quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương.
7	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp xã Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp xã	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ. - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>doanh để cấp mới, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; Thông tư 22/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 299/2016/TT-BTC;</p> <p>- Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội.</p>
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>UBND cấp xã</p> <p>Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp xã</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi trực tiếp;</li> <li>- Gửi qua hệ thống bưu chính.</li> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.</li> </ul>	<p>- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp mới, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; Thông tư 22/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 299/2016/TT-BTC;</p> <p>- Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội.</p>
9	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do hết hiệu lực giấy phép cũ).</p> <p>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp cấp lại do bị mất, bị hỏng).</p>	<p>UBND cấp xã</p> <p>Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp xã</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Gửi trực tiếp;</p> <p>- Gửi qua hệ thống bưu chính.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp mới, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; Thông tư 22/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 299/2016/TT-BTC;</p> <p>- Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội.</p>